

HƯỚNG DẪN

Về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn huyện

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

UBND huyện Kim Thành hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn huyện năm 2016, cụ thể như sau:

I. NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ.

a) Cán bộ, công chức, viên chức trong chi tiêu biên chế và xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

b) Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định hiện hành của pháp luật.

c) Đối tượng không áp dụng trong Hướng dẫn này:

Cán bộ thuộc diện xếp lương theo bảng lương chức vụ đã được xếp lương theo nhiệm kỳ.

Cán bộ cấp xã là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

Công chức cấp xã chưa tốt nghiệp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

2. Điều kiện và chế độ hưởng

Thực hiện theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ.

Thời gian để tính nâng bậc lương trước thời hạn: Đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước hạn, nếu cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng.

3. Tiêu chuẩn nâng lương trước thời hạn:

Để có căn cứ xét chọn nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát, xem xét lại, cập nhật các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình cho phù hợp với tình hình thực tế nhằm khuyến khích, động viên cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong quá trình làm việc.

Đối tượng được đưa vào để xét nâng bậc lương trước thời hạn phải có đủ các điều kiện quy định tại Điều 3, Thông tư số 08/2013/TT-BNV, cụ thể như sau:

3.1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:

- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên hoặc hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trở lên;
- Tiêu chuẩn 2: Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức.

3.2. Lập thành tích xuất sắc đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận (bằng văn bản) trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong một năm không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (số có mặt) trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, cụ thể:

- Đối với các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện được tính trên cơ sở tổng số biên chế trả lương của tất cả các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp.

- Đối với UBND các xã, thị trấn được tính trên tổng số biên chế trả lương của từng xã, thị trấn.

- Đối với đơn vị sự nghiệp, sự nghiệp giáo dục:

Đơn vị sự nghiệp giáo dục có từ 10 biên chế trở lên: cứ 10 người thuộc biên chế trả lương tối đa được 01 chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn.

5. Số lần được nâng bậc lương trước thời hạn

Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh.

6. Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn

Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 04 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm và 04 năm) này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác; trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên tại Mục 8, phần I Hướng dẫn này.

7. Cấp độ thành tích và thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn tương ứng.

7.1. Thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt được một trong các thành tích sau:

- a) Được tặng Huân chương Lao động hạng 1, hạng 2, hạng 3;
- b) Được công nhận Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- c) Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- d) Danh hiệu Nhà nước: Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú;
- e) Được công nhận Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Bộ, Ngành, Đoàn thể Trung ương;
- f) Được tặng Bằng khen cấp Bộ, ngành, trung ương; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh
- g) Được công nhận chiến sỹ thi đua cấp cơ sở 3 năm đối với ngạch chuyên viên và tương đương; 02 năm đối với ngạch cán sự và tương đương;
- h) Được Chủ tịch UBND huyện hoặc ngành dọc cấp trên (cấp tỉnh trở lên) tặng giấy khen 03 năm đối với ngạch chuyên viên và tương đương; 02 năm đối với ngạch cán sự và tương đương.

7.2. Thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt được một trong các thành tích sau:

a) 02 năm được công nhận chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; các năm còn lại được cấp có thẩm quyền đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức;

b) 02 năm được Chủ tịch UBND huyện hoặc ngành dọc cấp trên (cấp tỉnh trở lên) tặng giấy khen; các năm còn lại được cấp có thẩm quyền đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

c) 01 năm được công nhận chiến sỹ thi đua cơ sở; 1 năm được Chủ tịch UBND huyện hoặc ngành dọc cấp trên (cấp tỉnh trở lên) tặng giấy khen; các năm còn lại được cấp có thẩm quyền đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

7.3. Thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt được một trong các thành tích sau:

a) 01 năm được Chủ tịch UBND huyện hoặc ngành dọc cấp trên (cấp tỉnh trở lên) tặng Giấy khen; các năm còn lại được cấp có thẩm quyền đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức;

b) 01 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở; các năm còn lại được cấp có thẩm quyền đánh giá ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

8. Ưu tiên trong xét nâng lương trước thời hạn.

- Xét hết nhóm đối tượng có thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến nhóm đối tượng có thành tích nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng và cuối cùng 06 tháng.

- Khi xét nâng bậc lương trước thời hạn, số người có đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn có nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn.

* Trường hợp có từ hai người trở lên có thành tích ngang nhau nhưng không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nữ;

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cao tuổi hơn (trừ trường hợp được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức độ có lợi hơn);

c) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn đạt nhiều thành tích khác;

d) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có thâm niên công tác nhiều hơn;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

9. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn:

- Công văn hoặc tờ trình đề nghị của cơ quan, đơn vị (trong đó có ghi rõ kết quả đánh giá từng năm của cán bộ, công chức, viên chức người lao động 3 năm đối với ngạch chuyên viên và tương đương, 2 năm đối với ngạch cán sự và tương đương tính đến thời điểm đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn);

- Biên bản họp Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị;

- Danh sách trích ngang cán bộ, công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (theo mẫu số 1);

- Bản sao Huân, Huy chương, Bằng khen, Giấy khen, Danh hiệu thi đua của cán bộ, công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;

- Bản sao quyết định lương hiện hưởng;

Lưu ý: Số lượng gửi hồ sơ 01 bộ bản chính; riêng đối với các chức danh thuộc diện Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý gửi 02 bộ (01 bộ bản chính, 01 bộ bản sao).

Hồ sơ nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của cá nhân các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn, đơn vị sự nghiệp giáo dục gửi về Hội đồng xét duyệt nâng bậc lương của huyện (qua phòng Nội vụ) trước ngày 20/02/2017.

II. NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN KHI CÓ THÔNG BÁO NGHỈ HƯU

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu theo quy định của Nhà nước; đạt đủ 02 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ; chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng (không tính vào tỷ lệ 10% nâng bậc lương trước thời hạn hàng năm của đơn vị).

2. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

3. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu:

- Công văn hoặc tờ trình đề nghị của cơ quan, đơn vị (trong đó có ghi rõ kết quả đánh giá từng năm của cán bộ, công chức, viên chức người lao động 3 năm đối với ngạch chuyên viên và tương đương, 2 năm đối với ngạch cán sự và tương đương tính đến thời điểm đề nghị xét nâng lương trước thời hạn);

- Danh sách trích ngang cán bộ, công chức, viên chức đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đề nghị hưu (theo mẫu số 2);

- Thông báo nghỉ hưu của cán bộ, công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn;

- Bản sao quyết định lương hiện hưởng;

Hồ sơ nâng lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu gửi về Hội đồng xét duyệt nâng bậc lương của huyện (qua phòng Nội vụ) khi có thông báo nghỉ hưu theo quy định.

Trên đây là một số hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Nội vụ để được hướng dẫn cụ thể. /

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP-NV.

 **CHỦ TỊCH**

Vũ Đình Tĩnh

Tên đơn vị:

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM

Tổng số cán bộ, công chức và người lao động hiện có mặt: người

Tổng số viên chức và người lao động hiện có mặt: người

Trong đó:

- 1. Số công chức được nâng bậc lương trước thời hạn: người
- 2. Số viên chức được nâng bậc lương trước thời hạn: người

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ	Đơn vị công tác	Mức lương hiện hưởng				Kết quả đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn				Thành tích đạt được	Ghi chú	
		Nam	Nữ			Mã số ngạch/Hạng CDNN	Bậc lương	Hệ số lương	Ngày, tháng, năm được hưởng	Bậc lương được hưởng	Hệ số lương	Số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn				

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Tổng số danh sách gồm người

Ghi chú: Đối với các chức danh thuộc diện Thường vụ và UBND tỉnh quản lý, nếu nâng lương trước thời hạn lần 2 thì ở cột ghi chú ghi thêm "đã nâng lương trước thời hạn năm"